CÔNG TY CP NHỰA VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Công Ty CP Nhựa Việt Nam
Digitally signed by Công Ty CP Nhựa Việt Nam
DN: C=VN, S=THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, CN=Công Ty CP Nhựa Việt Nam, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0300381966
Reason: I am the author of this document
Location: 12345678
Date: 2026.04.10 13:49:28+07'00'
Foxit PhantomPDF Version: 10.1.4

Kính gửi: **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội
Quý cổ đông Công ty CP Nhựa Việt Nam

Công ty: **CỔ PHẦN NHỰA VIỆT NAM**

Trụ sở chính: 300B Nguyễn Tất Thành, Phường 13, Quận 4, Tp.HCM

Điện thoại: 08 – 39453301 – 39453302

Fax: 08 – 39453298

Người thực hiện công bố thông tin/người được ủy quyền: Trịnh Thị Mai Hương

Địa chỉ: 224 – Tổ 4 – Phường Kiến Hưng – Quận Hà Đông – TP.Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 0901367123

Fax: 028 – 39453298

Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☒ Định kỳ

(công ty đánh dấu X vào mục cần công bố)

Nội dung thông tin công bố:

Báo cáo thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày **..10../04/2026** tại đường dẫn www.vinaplast.com.vn/quanhecodong/baocaothuongnien.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Ngày 10 tháng 04 năm 2026

Người thực hiện công bố thông tin

(Ký, ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA VIỆT NAM

Trịnh Thị Mai Hương

CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA VIỆT NAM

300B Nguyễn Tất Thành - Phường Xóm Chiếu - Thành phố Hồ Chí Minh

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2025

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

TP. Hồ Chí Minh, tháng 4 năm 2026

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA VIỆT NAM**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300381966
- Vốn điều lệ theo giấy đăng ký kinh doanh chưa điều chỉnh: 198.000.000.000 đồng *(Bằng chữ: Một trăm chín mươi tám tỷ đồng chẵn).*
- Vốn điều lệ theo quyết định số 944/QĐ-BCT ngày 07/02/2013 của Bộ Công Thương: 194.289.130.000 đồng (Một trăm chín mươi bốn tỷ hai trăm tám mươi chín triệu một trăm ba mươi ngàn đồng chẵn)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 194.289.130.000 đồng
- Địa chỉ : 300B Nguyễn Tất Thành, Phường Xóm Chiếu TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại : (84-8) 39453301 - 39453302 - 39453303
- Số Fax : (84-8) 39453298
- Email : vinaplast@vinaplast.com.vn
- Website : www.vinaplast.com.vn
- Mã cổ phiếu : VNP
- ***Quá trình hình thành và phát triển***

Công ty Nhựa Việt Nam là đơn vị trực thuộc Bộ Công nghiệp được thành lập từ những năm 70, quá trình hình thành và phát triển của Công ty như sau:

- Tháng 3/1976, Công ty tạp phẩm (tiền thân của Công ty Nhựa Việt Nam) được thành lập với các sản phẩm chủ yếu bao gồm sản phẩm nhựa, da giầy, chất tẩy rửa, kim khí tiêu dùng, văn phòng phẩm…
- Để đáp ứng nhu cầu phát triển phù hợp với tình hình đổi mới của nền kinh tế, năm 1987, Công ty tạp phẩm đã được Bộ Công nghiệp nhẹ ra Quyết định số 421/CNn-TCCB ngày 01/12/1987 đổi tên thành Liên hiệp các xí nghiệp Nhựa và Tạp phẩm. Sản phẩm chính của Liên hiệp là sản phẩm nhựa, kim khí tiêu dùng, văn phòng phẩm.
- Năm 1989, Bộ Công nghiệp nhẹ ra Quyết định số 437/CNn-TCLĐ ngày 11/11/1989 đổi tên Liên hiệp các Xí nghiệp Nhựa và Tạp phẩm thành Liên hiệp Sản xuất - Xuất nhập khẩu nhựa và lấy tên giao dịch là VINAPLAST.
- Năm 1995, Liên hiệp Sản xuất - Xuất nhập khẩu nhựa được đổi tên thành Công ty Nhựa Việt Nam.
- Năm 1996, Đảng và Nhà nước thực hiện chủ trương đổi mới hệ thống quản lý kinh tế và sắp xếp lại các doanh nghiệp Nhà nước để hình thành các tập đoàn kinh tế mạnh, Tổng Công ty Nhựa Việt Nam được hình thành tại Quyết định số 1189/QĐ-TCCB ngày 07/5/1996 bao gồm các doanh nghiệp Nhựa Nhà nước trực thuộc Trung ương với tên giao dịch vẫn được giữ nguyên là VINAPLAST, trong đó Công ty Nhựa Việt Nam là đơn vị nòng cốt để hình thành nên Tổng Công ty và thay thế Bộ Công nghiệp thực hiện vai trò quản lý ngành.
- Năm 2003, thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về việc tiến hành cổ phần hoá các doanh nghiệp Nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và phù hợp với tình hình mới của nền kinh tế, Bộ Công nghiệp đã ra Quyết định số 72/2003/QĐ-BCN ngày 06 tháng 5 năm 2003 thành lập Công ty Nhựa Việt Nam trên cơ sở bộ máy của Văn phòng và các đơn vị hạch toán phụ thuộc của Tổng Công ty Nhựa Việt Nam (cũ), được kế thừa các nghĩa vụ, quyền lợi của Tổng Công ty Nhựa Việt Nam.
- Ngày 23/09/2008 VINAPLAST chính thức chuyển đổi thành Công ty cổ phần với vốn điều lệ là 198.000.000.000 đồng. Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 0300381966 do Sở Kế

hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23/09/2008 và đăng ký thay đổi lần thứ bảy ngày 29/05/2025. Công ty chưa thực hiện được việc điều chỉnh vốn điều lệ theo quyết định của Bộ Công Thương và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2013 là 194.289.130.000 đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh chính

2.1. Ngành nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Sản xuất sản phẩm từ plastic.	2220
2	Đại lý, môi giới, đấu giá.	4610
3	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.	8230
4	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu.	6619
5	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu.	4669
6	In ấn.	1811
7	Quảng cáo.	7310
8	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	6810
9	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện.	1629
10	Sản xuất các sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu.	1709
11	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh.	4773
12	Tái chế phế liệu.	3830
13	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật.	7210
14	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác.	7730
15	Sản xuất thiết bị điện khác.	2790
16	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
17	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
18	Bốc xếp hàng hóa	5224
19	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
20	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.	5229
21	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
22	Bán buôn thực phẩm	4632
23	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh.	4722
24	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản (không hoạt động tại trụ sở)	1020
25	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản (không hoạt động tại trụ sở)	1080
26	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành Kinh doanh Việt Nam (Được chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước: Công ty Nhựa Việt Nam, số ĐKKD: 4106000201, do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp ngày 28/6/2006)	

Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần thay đổi lần.thứ 7 ngày 29 tháng 05 năm 2025

2.2. Địa bàn kinh doanh

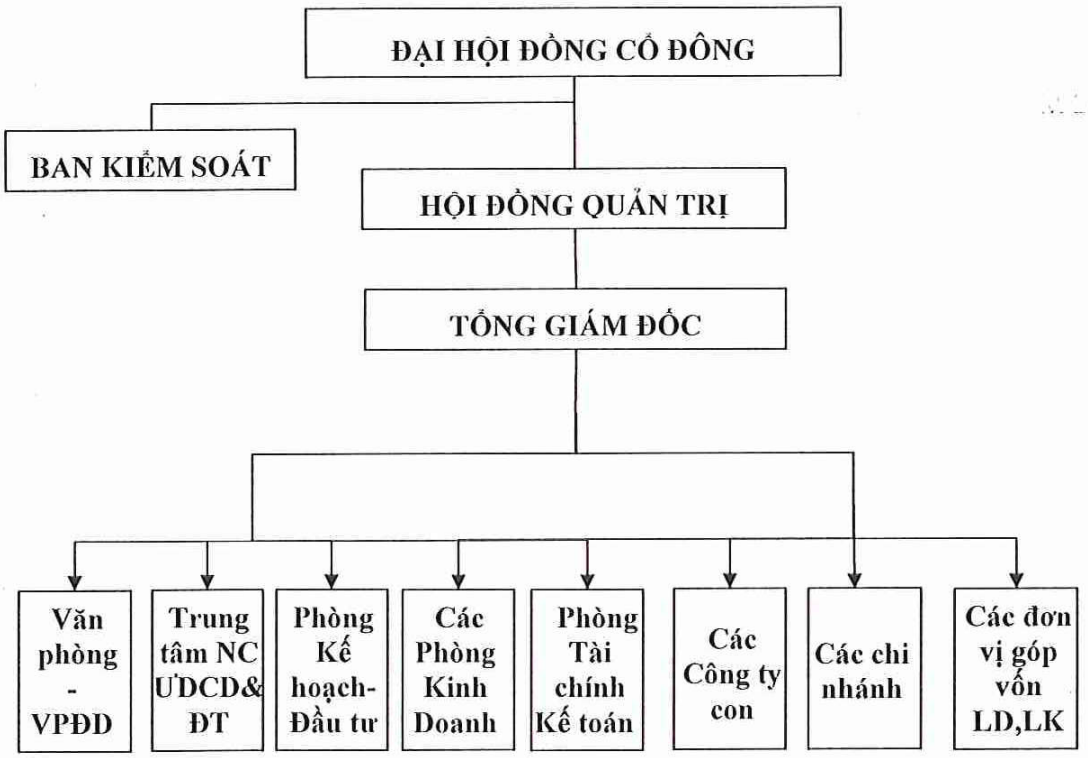
- Công ty được phép hoạt động sản xuất kinh doanh trên phạm vi cả nước và xuất khẩu sang các nước trong khu vực.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1. Mô hình quản trị Công ty

- Mô hình quản trị của Công ty gồm Đại hội Đồng cổ đông, Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành đứng đầu là Tổng Giám đốc.
- Tổng Giám đốc quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý



3.3. Các công ty con, công ty liên doanh, công ty liên kết:

3.3.1. Các công ty con

3.3.1.1. Công ty TNHH MTV TM&DV Nhựa Trường An

- Địa chỉ: Số 18C Phạm Đình Hổ, Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
- Ngành nghề kinh doanh: Cho thuê xe có động cơ; Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; Sản xuất sản phẩm từ plastic; Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện; Sản xuất giấy nhăn, bìa nhăn, bao bì từ giấy và bìa; Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng; Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô; Bán buôn máy móc, thiết bị sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện; Bán buôn sắt thép; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh; Đại lý, môi giới (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài); Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.
- Tỷ lệ vốn góp: 100% vốn điều lệ

3.3.1.2. Công ty CP Nhựa Việt Phước

- Địa chỉ: Lô K-3-CN, KCN Mỹ Phước II, Phường Bến Cát, TP.HCM.
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất sản phẩm từ Plastic; Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp, chi tiết: Lắp đặt thi công sản phẩm từ Plastic; Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Buôn bán sản phẩm từ Plastic.
- Tỷ lệ vốn góp: 99,52% vốn điều lệ

3.3.1.3. Công ty TNHH MTV TM&DV Nhựa số Một

- Địa chỉ: 300B Nguyễn Tất Thành, Phường Xóm Chiếu, TP.HCM
- Ngành nghề kinh doanh: Buôn bán hạt nhựa, nhựa tổng hợp, phế liệu nhựa, chất dẻo dạng nguyên sinh, bột giấy. Bán buôn sản phẩm nhựa. Bán buôn phụ gia, hóa chất, dung môi, mực in ngành nhựa; Bán buôn kim loại và quặng kim loại; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Đại lý, môi giới, đấu giá; Sản xuất sản phẩm từ plastic. Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm từ nhựa phục vụ cho các ngành công, nông, ngư nghiệp, giao thông vận tải, bưu chính viễn thông, thiết bị giáo dục, văn hóa phẩm; Vận tải hành khách đường bộ khác; Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.
- Tỷ lệ vốn góp: 100% vốn điều lệ

3.3.1.4. Công ty TNHH TM và DV Nhựa Việt Nam

- Địa chỉ: 300B Nguyễn Tất Thành, Phường Xóm Chiếu, TP.HCM
- Ngành nghề kinh doanh: Buôn bán hạt nhựa, nhựa tổng hợp, phế liệu nhựa, chất dẻo dạng nguyên sinh, bột giấy. Bán buôn sản phẩm từ nhựa. Bán buôn phụ gia. Bán buôn hóa chất (trừ hóa chất sử dụng trong nông nghiệp). Bán buôn dung môi, mực in phục vụ cho ngành nhựa. Bán buôn tơ, xơ, sợi tổng hợp phục vụ ngành dệt may; Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết: Bán lẻ hạt nhựa, nhựa tổng hợp, phế liệu nhựa (không hoạt động tại trụ sở), chất dẻo dạng nguyên sinh, bột giấy. Bán lẻ sản phẩm từ nhựa. Bán lẻ phụ gia. Bán lẻ hóa chất (trừ hóa chất sử dụng trong nông nghiệp). Bán lẻ dung môi, mực in phục vụ cho ngành nhựa. Bán lẻ tơ, xơ, sợi tổng hợp phục vụ ngành dệt may; Đại lý, môi giới, đấu giá. Chi tiết: Đại lý. Môi giới (trừ môi giới bất động sản); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng ngành nhựa, ngành giấy, ngành xây dựng. Bán buôn máy móc, thiết bị, phụ tùng sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ; Bán buôn kim loại và quặng kim loại. Chi tiết: Bán buôn sắt thép dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: phôi thép, thỏi thanh, tấm, lá, dải, sắt thép dạng hình (chữ T, chữ L, chữ I); Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng. Chi tiết: Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi, xi măng. Bán buôn bồn tắm, chậu rửa, bệ xí, đồ sứ vệ sinh khác; Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải (trừ kinh doanh bến bãi ô tô, kinh doanh vận tải bằng đường hàng không, hóa lỏng khí để vận chuyển).
- Tỷ lệ vốn góp: 100% vốn điều lệ

3.3.2. Các công ty liên doanh

3.3.2.1. Công ty TNHH LD Việt Thái PlastChem

- Địa chỉ: Khu phố 1B, Phường An Phú, TP.HCM
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất hạt nhựa PVC
- Tỷ lệ vốn góp: 27,51% vốn điều lệ

3.3.2.2. Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina

- Địa chỉ: KCN Gò Dầu, Xã Phước Thái, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam
- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất nhựa PVC.
- Tỷ lệ vốn góp: 15,00% vốn điều lệ

3.3.3. Các công ty liên kết: Công ty CP Nhựa Vân Đồn

- Địa chỉ: 320 Bến Vân Đồn, Phường Vĩnh Hội, TP.HCM
- Ngành nghề kinh doanh: mua bán sản phẩm bao bì nhựa mềm, bao bì nhựa rỗng, nhãn bao bì nhựa. Mua bán hóa chất (trừ hóa chất có tính độc hại mạnh), nguyên liệu, vật tư sản xuất, máy móc thiết bị phụ tùng khuôn mẫu ngành nhựa; In bao bì; Hoạt động thiết kế chuyên dụng. Chi tiết: Thiết kế trục in ngành nhựa; Sản xuất khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Chế tạo trục in ngành nhựa (trừ tái chế phế thải, gia công cơ khí, xi mạ điện); Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại. Chi tiết: Dịch vụ tổ chức hội chợ triển lãm; Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Cho thuê văn phòng. Kinh doanh nhà ở; Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống. Chi tiết: bán buôn nguyên liệu thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu thức ăn thủy sản; Sản xuất sản phẩm từ plastic. Chi tiết: Sản xuất sản phẩm bao bì nhựa mềm, bao bì nhựa rỗng, nhãn bao bì nhựa (trừ tái chế phế thải).
- Tỷ lệ vốn góp: 20,69% vốn điều lệ

4. Định hướng phát triển

4.1. Mục tiêu

Trong bối cảnh nền kinh tế còn nhiều biến động và Công ty đang trong quá trình tái cơ cấu, mục tiêu phát triển giai đoạn 2026–2028 được xác định theo hướng thận trọng, thực chất và an toàn, cụ thể:

- Tái cơ cấu toàn diện hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư và quản trị, tập trung xử lý các tồn tại kéo dài, nâng cao hiệu quả hoạt động;
- Tập trung nguồn lực phát triển hoạt động kinh doanh cốt lõi (nguyên liệu nhựa), từng bước khôi phục hoạt động kinh doanh thực chất, cải thiện doanh thu và hiệu quả;
- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo an toàn tài chính, tăng cường quản lý dòng tiền và kiểm soát chi phí;
- Tối đa hóa giá trị các tài sản hiện có, đặc biệt là quỹ đất và bất động sản, theo hướng khai thác hiệu quả, phù hợp quy định pháp luật và điều kiện thị trường;
- Giảm thiểu rủi ro tài chính, kiểm soát chặt chẽ công nợ, đẩy mạnh thu hồi các khoản nợ tồn đọng;
- Cơ cấu lại danh mục đầu tư, xử lý dứt điểm các khoản đầu tư kém hiệu quả, hạn chế đầu tư dàn trải;
- Hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp, nâng cao tính minh bạch, kiểm soát nội bộ và hiệu quả điều hành;
- Bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo quyền lợi cổ đông.

4.2. Chiến lược phát triển Công ty

Để thực hiện các mục tiêu nêu trên, Công ty định hướng triển khai các nhóm chiến lược trọng tâm sau:

4.2.1. Chiến lược tái cơ cấu và tập trung vào hoạt động cốt lõi

- Rà soát, sắp xếp lại toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh theo hướng tinh gọn, hiệu quả, tập trung vào lĩnh vực kinh doanh nguyên liệu nhựa;

- Tái tổ chức hoạt động kinh doanh theo hướng:
    - Ưu tiên khách hàng có năng lực tài chính tốt, phương thức thanh toán an toàn (thu tiền trước/đặt cọc);
    - Từng bước mở rộng tệp khách hàng mới, nâng cao năng lực bán hàng;
- Kiểm soát chặt chẽ chi phí, đặc biệt là chi phí quản lý và chi phí bán hàng, nhằm cải thiện hiệu quả kinh doanh thực chất.

4.2.2. Chiến lược quản lý và khai thác tài sản, bất động sản

- Rà soát toàn bộ tài sản, quỹ đất hiện có để xây dựng phương án khai thác phù hợp, đảm bảo:
    - Tuân thủ quy định pháp luật;
    - Phù hợp quy hoạch và nhu cầu thị trường;
    - Tối ưu hiệu quả sử dụng và dòng tiền;
- Ưu tiên phương án khai thác linh hoạt, hạn chế đầu tư lớn khi chưa rõ hiệu quả;
- Chủ động nghiên cứu thị trường, lựa chọn thời điểm phù hợp để triển khai đầu tư theo hướng ưu tiên các phương án đầu tư có tính khả thi cao, rủi ro thấp.

4.2.3. Chiến lược đầu tư theo hướng thận trọng, hiệu quả

- Nghiên cứu, lựa chọn các cơ hội đầu tư có:
    - Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng cao hơn lãi suất tiền gửi ngân hàng;
    - Mức độ rủi ro được kiểm soát;
- Chỉ thực hiện đầu tư khi:
    - Có đầy đủ cơ sở pháp lý;
    - Có phương án cụ thể, đánh giá hiệu quả rõ ràng;
    - Được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

4.2.4. Chiến lược xử lý tồn tại và tái cấu trúc danh mục đầu tư

- Rà soát, đánh giá toàn diện hiệu quả các khoản đầu tư hiện hữu;
- Cắt giảm, cơ cấu lại các khoản đầu tư không hiệu quả;
- Hạn chế đầu tư dàn trải, giảm thiểu rủi ro tài chính.

Đồng thời:

- Tập trung triển khai các giải pháp tái cơ cấu, hoàn tất các thủ tục pháp lý đối với các doanh nghiệp có vốn góp hoạt động kém hiệu quả, thua lỗ kéo dài theo hướng giải thể, chấm dứt hoạt động hoặc thoái vốn;
- Tăng cường xử lý các khoản công nợ tồn đọng, nợ khó đòi, đảm bảo phản ánh đúng chất lượng tài chính và giảm thiểu rủi ro cho Công ty.

4.2.5. Chiến lược quản trị tài chính và công nợ

- Tăng cường quản lý tài chính, kiểm soát chặt chẽ dòng tiền và chi phí;
- Đẩy mạnh thu hồi công nợ, đặc biệt là các khoản nợ tồn đọng, quá hạn;
- Kiểm soát việc phát sinh công nợ mới, đảm bảo an toàn tài chính;
- Thực hiện trích lập dự phòng phù hợp, phản ánh đúng chất lượng tài sản và hạn chế rủi ro.

4.2.6. Chiến lược hoàn thiện hệ thống quản trị và nâng cao năng lực điều hành

- Tiếp tục rà soát, xây dựng, sửa đổi và ban hành bổ sung các quy chế, quy trình nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp và tăng cường kiểm soát rủi ro;

- Tăng cường minh bạch, kiểm soát nội bộ và tuân thủ quy định pháp luật;
- Tăng cường vai trò giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành, đảm bảo triển khai đúng định hướng chiến lược.

5. Các rủi ro

- Do vốn đầu tư tài chính tại các công ty con, công ty liên doanh, liên kết chiếm tỷ trọng cao, nhất là các công ty liên doanh trong tổng vốn điều lệ nên kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty phần lớn phụ thuộc vào hoạt động của các đơn vị này.
- Thay đổi các chính sách kinh tế vĩ mô, chính sách tín dụng...
- Rủi ro về thị trường tiêu thụ do ảnh hưởng của khủng hoảng toàn cầu, dịch bệnh
- Rủi ro về biến động về giá nguyên liệu nhựa
- Rủi ro trong công tác thu hồi công nợ.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty mẹ

Nội dung	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ so sánh năm 2025/2024 (%)
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	84,87	70,37	82,9
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	71,07	40,27	56,7
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	11,54	15,61	135,3

1.2. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty hợp nhất

Nội dung	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025	Tỷ lệ so sánh năm 2025/2024 (%)
Tổng doanh thu	Tỷ đồng	84,84	47,10	55,52
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	78,64	42,13	53,57
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	14,69	17,83	121,37

1.3. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty con, liên doanh, liên kết

1.3.1. Công ty con:

1.3.1.1. Công ty cổ phần Nhựa Việt Phước:

Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam đã góp 99,52% vốn điều lệ Công ty cổ phần Nhựa Việt Phước. Tính đến ngày 31/12/2025 tình hình tài chính Công ty CP Nhựa Việt Phước:

Khoản mục	Năm 2024 (đồng)	Năm 2025 (đồng)	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn	6.328.623.342	3.132.754.290	
Tài sản dài hạn	6.189.693.286	5.033.106.419	
Nợ ngắn hạn	15.854.818.898	15.933.577.010	
Nợ dài hạn	0	0	
Vốn chủ sở hữu	- 3.336.502.270	-7.767.716.301	
Doanh thu thuần	7.559.986.680	1.855.550.482	
Lợi nhuận sau thuế	- 3.631.447.257	-4.431.214.031	

1.3.1.2. Công ty TNHH MTV TM và DV Nhựa Trường An:

Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam đã góp 100% vốn điều lệ Công ty TNHH MTV TM và DV Nhựa Trường An. Tính đến ngày 31/12/2025 tình hình tài chính Công ty TNHH MTV TM và DV Nhựa Trường An:

Khoản mục	Năm 2024 (đồng)	Năm 2025 (đồng)	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn	167.248.239	167.107.321	
Tài sản dài hạn	0	0	
Nợ ngắn hạn	4.047.698.043	4.049.698.043	
Nợ dài hạn	0	0	
Vốn chủ sở hữu	- 3.880.449.804	-3.882.590.722	
Doanh thu thuần			
Lợi nhuận sau thuế	- 2.922.746	-2.140.918	

1.3.1.3. Công ty TNHH MTV TM và DV Nhựa số Một:

Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam đã góp 100% vốn điều lệ Công ty TNHH MTV TM&DV Nhựa số Một. Tính đến ngày 31/12/2025, tình hình tài chính Công ty TNHH MTV TM&DV Nhựa số Một:

Khoản mục	Năm 2024 (đồng)	Năm 2025 (đồng)	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn	32.092.745	27.941.669	
Tài sản dài hạn	0	0	
Nợ ngắn hạn	148.538.444	148.538.444	
Nợ dài hạn	0	0	
Vốn chủ sở hữu	- 116.445.699	-120.596.775	
Doanh thu thuần	0	0	
Lợi nhuận sau thuế	- 3.129.800	-4.151.076	

1.3.1.4. Công ty TNHH TM&DV Nhựa Việt Nam:

Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam đã góp 100% vốn điều lệ Công ty TNHH TM&DV Nhựa Việt Nam. Tính đến ngày 31/12/2025, tình hình tài chính Công ty TNHH TM&DV Nhựa Việt Nam như sau:

Khoản mục	Năm 2024 (đồng)	Năm 2025 (đồng)	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn	512.613.202	512.613.202	
Tài sản dài hạn	0	0	
Nợ ngắn hạn	0	0	
Nợ dài hạn	0	0	
Vốn chủ sở hữu	512.613.202	512.613.202	
Doanh thu thuần	0	0	
Lợi nhuận sau thuế	0	0	

1.3.2. Công ty liên doanh, liên kết:

1.3.2.1. Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem:

Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam đã góp 27,51% vốn điều lệ Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem. Tính đến ngày 31/12/2025, tình hình tài chính Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem:

Khoản mục	Năm 2024 (đồng)	Năm 2025 (đồng)	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn	147.546.185.053	147.307.053.396	
Tài sản dài hạn	12.414.109.187	8.184.192.854	
Nợ ngắn hạn	75.548.863.684	44.608.395.054	
Nợ dài hạn	0	0	
Vốn chủ sở hữu	84.411.430.556	110.882.851.196	
Doanh thu thuần	381.465.483.830	490.959.802.139	
Lợi nhuận sau thuế	39.798.911.122	66.270.331.762	

1.3.2.2. Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina:

Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam đã góp 15% vốn điều lệ tại Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina. Tính đến ngày 31/12/2025, tình hình tài chính Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina như sau:

Khoản mục	Năm 2024 (đồng)	Năm 2025 (đồng)	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn	652.611.340.291	916.563.400.010	
Tài sản dài hạn	331.871.987.623	290.828.630.996	
Nợ ngắn hạn	185.239.033.902	415.283.059.799	
Nợ dài hạn	17.199.726.250	17.706.992.475	
Vốn chủ sở hữu	782.044.567.762	774.401.978.732	
Doanh thu thuần	2.454.041.550.591	2.504.474.165.422	
Lợi nhuận sau thuế	20.614.760.164	86.905.535.970	

1.3.2.3. Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn:

Đây là đơn vị liên kết chưa có lợi ích công chúng với giá trị vốn góp ghi sổ là 16.760.800.000 đồng, tương đương 20,69% vốn điều lệ. Giá trị khoản đầu tư đã được đánh giá lại là 16.961.554.628 đồng. Tại ngày Công ty lập báo cáo tài chính, Công ty chưa thu thập được Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 của Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn.

Công ty có vốn góp tại Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn nhưng số vốn góp nhỏ nên các quyết định của Công ty gần như không có ý nghĩa, không được tham gia trong HĐQT/BKS của Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn, không có sự phối hợp, không nhận được báo cáo kết quả kinh doanh của đơn vị trong vài năm trở lại đây.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành:

2.1.1. Hội đồng quản trị (HĐQT)

Họ tên	Chức vụ
Bà Lê Ngọc Diệp	Chủ tịch HĐQT (Bổ nhiệm ngày 20/06/2023)
Ông Phan Trung Nam	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 19/06/2023 – Miễn nhiệm ngày 14/05/2025)

Bà Vũ Thị Minh Thục	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 19/06/2023)
Ông Bùi Quốc Thịnh	Thành viên độc lập HĐQT (Bổ nhiệm ngày 19/06/2023)
Ông Hoàng Minh Sơn	Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 19/06/2023)

2.1.1.1. Bà Lê Ngọc Diệp

- Chức vụ : Chủ tịch HĐQT
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 15/09/1976
- Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc: Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Ngân hàng - Tài chính Trường ĐH Kinh tế quốc dân Hà Nội; Thạc sĩ Đại học Quốc gia Singapore
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ T05/1999 - 12/1999	Cán bộ Tổng cục Đầu tư phát triển - Bộ Tài chính
Từ T01/2000 - T7/2008	Chuyên viên Kho bạc Nhà nước Việt Nam
Từ T08/2008 - nay	Chuyên viên, Phó trưởng ban - Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
Từ T7/2013 - 26/4/2023	Thành viên HĐQT Công ty CP Công nghệ Thông tin, Viễn thông và Tự động hóa Dầu khí.
Từ T6/2018 - 25/4/2023	Thành viên HĐQT Công ty CP Viễn thông FPT
Từ 21/6/2017 - 28/6/2021	Thành viên HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ 29/6/2021 - nay	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ năm 2021 đến nay	Người đại diện vốn của SCIC tại Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ T6/2025 - nay	Thành viên HĐQT Tập đoàn Dệt may Việt Nam

- Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác:
  + Phó trưởng ban Đầu từ 3 - Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
  + Thành viên HĐQT Tập đoàn Dệt may Việt Nam
- Số cổ phần nắm giữ : 6.794.342 cổ phiếu, chiếm 34,97% vốn điều lệ.
  - Đại diện sở hữu : 6.794.342 cổ phiếu, chiếm 34,97% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.1.2. Ông Phan Trung Nam

- Chức vụ : Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 09/6/1985
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ T8/2006 đến T12/2010	Nhân viên phòng Tài chính Kế toán VINAPLAST
Từ T01/2011 đến T9/2013	Phó phòng phụ trách phòng Tài chính kế toán VINAPLAST
Từ T10/2013 đến 27/6/2016	Kế toán trưởng Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ 28/6/2013 đến 14/05/2025	Thành viên HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ T8/2013 đến 30/11/2023	Thành viên HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Phước Chủ tịch HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Phước (bổ nhiệm ngày 22/12/2016)
Từ T10/2013 đến T6/2018	Thành viên HĐQT Công ty CP Nhựa Vân Đồn.
Từ T5/2014 đến nay	Chủ tịch Công ty TNHH MTV TMDV Nhựa số một
Từ T7/2014 đến 5/2015	Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem
Từ T5/2015 đến 31/05/2025	Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem
Từ T7/2016 đến T8/2020	Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Nhựa Youl Chon Vina
Từ 01/07/2016 đến 31/05/2025	Tổng Giám đốc Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ 01/07/2021 đến 31/05/2025	Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina (Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên)
Từ 01/07/2021 đến 31/05/2025	Chủ tịch Cty TNHH MTV TMDV Nhựa Trường An
Từ năm 2021 đến 13/05/2025	Người đại diện vốn của SCIC tại Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: KHÔNG
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.1.3. Bà Vũ Thị Minh Thục

- Chức vụ : Thành viên HĐQT, Trưởng Phòng Kế hoạch đầu tư

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 11/12/1979
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ T8/2001 đến T8/2002	Công tác tại Công ty Nghiên cứu thị trường Taylor Nelson Sofres - Chuyên viên nghiên cứu thị trường
Từ T8/2002 đến T7/2003	Công tác tại Chi nhánh Hưng Yên - Công ty XNK Sành Sứ Thuỷ tinh Việt Nam thuộc Tổng Công ty Sành Sứ Thuỷ tinh Công nghiệp, Bộ Công nghiệp - Chuyên viên lao động tiền lương
Từ T7/2003 đến nay	Công tác tại Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam
Từ T2/2006 đến T10/2006	Phụ trách nhóm KHĐT tại VPĐD tại Hà Nội
Từ T10/2006 đến T10/2008	Phó Phòng Kế hoạch và Đầu tư Công ty Nhựa Việt Nam.
Từ T10/2008 đến T7/2013	Phó Phòng Kế hoạch và Đầu tư Công ty CP Nhựa Việt Nam.
Từ T11/2012 đến T3/2013	Phó Giám đốc Chi nhánh Công ty CP Nhựa Việt Nam tại Hà Nội.
Từ T8/2013 đến nay	Trưởng phòng Kế hoạch và Đầu tư Công ty CP Nhựa Việt Nam.
Từ 28/6/2013 đến nay	Thành viên HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ T7/2015 đến nay	Thành viên Hội đồng thành viên Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem
Từ 01/2019 - nay	Người phụ trách quản trị Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ T3/2020 - 26/12/2023	Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam tại Hà Nội
Từ T3/2020 đến 6/2025	Giám đốc Trung tâm nghiên cứu ứng dụng chất dẻo và đào tạo.
Từ T3/2020 đến 7/2025	Trưởng Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam tại Hà Nội
Từ T3/2020 đến nay	Giám đốc Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Nhựa Trường An
Từ năm 2017 đến nay	Người đại diện vốn của SCIC tại Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác:
  - Thành viên HĐTV Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem, đại diện vốn của Công ty CP Nhựa Việt Nam tại Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem
  - Giám đốc Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Nhựa Trường An
- Số CP nắm giữ : 6.005.400 cổ phiếu, chiếm 30,91% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu : 6.000.000 cổ phiếu, chiếm 30,88% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu : 5.400 cổ phiếu, chiếm 0,030% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không

- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.1.4. Ông Bùi Quốc Thịnh

- Chức vụ : Thành viên độc lập HĐQT
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 25/08/1985
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán - Kiểm toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ T06/2006 đến T12/2009	Nhân viên Phòng TCKT Công ty TNHH Tân Hiệp Phát
Từ T01/2010 đến T10/2015	Kế toán tổng hợp - Kế toán Công ty TNHH Tân Hiệp Phát
Từ T10/2015 đến T06/2016	Kế toán trưởng Công ty CP Du lịch và truyền thông An Tín
Từ T06/2016 đến T10/2017	Kế toán trưởng - Công ty CP Gold Food Việt Nam
Từ T10/2017 - T6/2022	Phó trưởng phòng TCKT Công ty CP Thực phẩm sức khỏe Việt
Từ T6/2022 - nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần cà phê Phước An
Từ ngày 29/6/2018 đến nay	Thành viên độc lập Hội đồng Quản trị Công ty CP Nhựa Việt Nam Đã có đơn từ nhiệm ngày 23/07/2025

- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Kế toán trưởng Công ty cổ phần cà phê Phước An
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.1.5. Ông Hoàng Minh Sơn

- Chức vụ : Thành viên HĐQT
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 11/10/1981
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư CNTT
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ năm 2004 - năm 2017	Làm việc tại CTCP OTC Việt Nam
Từ năm 2018 - 2021	Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc CTCP Chứng khoán Vina
Từ ngày 30/6/2020 đến nay	Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ 15/05/2025 đến nay	Tổng giám đốc Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam
Từ 01/06/2025 đến nay	Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem
Từ 01/06/2025 đến nay	Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina
Từ 01/06/2025 đến nay	Chủ tịch Công ty TNHH MTV TM &DV Nhựa Trường An
Từ 01/06/2025 đến nay	Chủ tịch Công ty TNHH MTV TM và DV Nhựa số Một
Từ 01/08/2025 đến nay	Trưởng VPĐD Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam tại Hà Nội

- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác:
  - Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem
  - Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina
  - Chủ tịch Công ty TNHH MTV TM &DV Nhựa Trường An
  - Chủ tịch Công ty TNHH MTV TM và DV Nhựa số Một
  - Trưởng VPĐD Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam tại Hà Nội
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không
- Những khoản nợ đối với Công ty: Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không

2.1.2. Ban kiểm soát (BKS)

Họ tên	Chức vụ
Ông Võ Hoàng Anh Tuấn	Trưởng Ban (Bổ nhiệm ngày 20/6/2023 miễn nhiệm ngày 14/05/2025
Bà Đặng Sơn Nguyệt Thảo	Thành viên (Bầu ngày 19/6/2023) Trưởng BKS (Bầu ngày 15/05/2025
Bà Lê Thị Lộc Uyển	Thành viên (Bầu ngày 19/6/2023)
Ông Phạm Huy Quan	Thành viên (Bầu ngày 14/05/2025)

2.1.2.1. Ông Võ Hoàng Anh Tuấn

- Chức vụ : Trưởng Ban kiểm soát

- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 20/07/1985
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ 2010 - 2014	Chuyên viên kiểm toán thị trường Công ty cổ phần NutiFood
Từ 2014 - 2016	Chuyên viên kiểm soát nội bộ Công ty CP Kinh Đô
Từ 2016 - 2022	Trưởng nhóm kiểm soát nội bộ Công ty cổ phần Giấy Sài Gòn
Từ 2022 - 12/2023	Trưởng phòng kiểm soát kinh doanh Công ty cổ phần Sữa Quốc tế
Từ T6/2023 – 14/05/2025	Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.2.2. Bà Đặng Sơn Nguyệt Thảo

- Chức vụ : Thành viên Ban kiểm soát
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 05/02/1984
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ 04/2009 - nay	Chuyên viên Ban Đầu tư - Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
Từ T6/2019 - nay	Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Thép Việt Nam
Từ T11/2023 - nay	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Giao nhận kho vận Ngoại thương
Từ T6/2023 –	Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Nhựa Việt Nam

14/05/2025	
Từ 15/05/2025 - nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác:
  - Chuyên viên Ban đầu tư - Tổng Công ty đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước
  - Thành viên Ban kiểm soát Tổng công ty Thép Việt Nam
  - Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Giao nhận kho vận Ngoại thương
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.2.3. Bà Lê Thị Lộc Uyển

- Chức vụ : Thành viên Ban kiểm soát
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 02/01/1991
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ T4/2013 - T12/2014	Nhân viên Kế toán thanh toán kiêm kế toán kho Công ty Paldo Vina
Từ T01/2015 - T07/2015	Nhân viên IE Công ty Epic Designer Việt Nam
Từ T08/2015 - T05/2018	Nhân viên kế toán bán hàng Công ty CP Tập đoàn đầu tư địa ốc Nova
Từ T07/2018 - T07/2019	Kiểm soát chi phí Công ty Hoplun (Bangladesh)
11/2020-10/2021	Nhân viên khai phá, xuất khẩu Công ty giày Dona Standard
12/2021 - 05/2023	Nhân viên kế toán Công ty CP Nhựa Việt Nam
05/2023 - nay	Nhân viên văn phòng Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ T6/2023 - nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Không
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ

- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.2.4. Ông Phạm Huy Quan

- Chức vụ : Thành viên Ban kiểm soát
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 11/11/1985
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ T2/2011 đến 4/2025	Nhân viên Kế toán Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam
Từ 05/2025 - nay	Nhân viên văn phòng Công ty CP Nhựa Việt Nam
Từ 14/05/2025 - nay	Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ hiện nay tại các tổ chức khác: Không
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.3. Ban Tổng Giám đốc:

2.1.3.1. Ông Phan Trung Nam - Tổng Giám đốc đến ngày 15/05/2025 (như mục 2.1.1.2)

2.1.3.2. Ông Hoàng Minh Sơn – Tổng giám đốc từ ngày 15/05/2025 (như mục 2.1.1.5)

2.1.3.3. Bà Trần Thị Phụng:

- Chức vụ : Kế toán trưởng *(Bà Trần Thị Phụng được bổ nhiệm làm Kế toán trưởng ngày 21/01/2019; Tiếp tục được bổ nhiệm làm Kế toán trưởng từ ngày 21/01/2024 và miễn nhiệm ngày 12/09/2025)*
- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 26/6/1982
- Quốc tịch : Việt Nam

- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
Từ 2006 - 2007	Kế toán viên Công ty TNHH Hưng Triều Tiên.
Từ 2007 - 2008	Nhân viên kế toán tổng hợp Công ty TNHH Tư vấn Môi giới BĐS Quốc tế Bán kính
Từ 2008 - T10/2010	Nhân viên kế toán tổng hợp tại Công ty TNHH Nam Anh Túc
Từ T10/2010 - T03/2011	Nhân viên Công ty Cổ phần Nhãn hiệu Phương Nam
Từ T03/2011 - nay	Công ty Cổ phần Nhựa Việt Nam
Từ T03/2011 - T5/2014	Nhân viên Phòng TCKT
Từ T5/2014 - T7/2016	Phó Phòng TCKT
Từ T7/2016 - T1/2019	Trưởng Phòng TCKT
Từ T12/2016 - 26/12/2024	Thành viên HĐQT Công ty CP Nhựa Việt Phước
Từ T1/2019 – 12/09/2025	Kế toán trưởng Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.1.3.4. Ông Phạm Văn Hòa:

- Chức vụ : Phụ trách Kế toán *(Ông Phạm Văn Hòa được giao nhiệm vụ Phụ trách Phòng kế toán ngày 16/9/2025 và bổ nhiệm làm Phụ trách kế toán Công ty ngày 03/10/2025)*
- Giới tính : Nam
- Ngày tháng năm sinh: 27/06/1999
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
2020-2022	Kế toán tổng hợp Công ty TNHH ONPOINT
2022-2023	Kế toán tổng hợp Công ty CP truyền thông IO

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác
11/2023-9/2025	Trợ lý Tổng giám đốc Công ty CP Nhựa Việt Nam
12/2024-nay	Phụ trách kế toán Công ty CP Nhựa Việt Phước
10/2025 - nay	Phụ trách kế toán Công ty CP Nhựa Việt Nam

- Chức vụ nắm giữ tại các tổ chức khác: Phụ trách kế toán Công ty CP Nhựa Việt Phước
- Số CP nắm giữ : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
  - Đại diện sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ.
  - Cá nhân sở hữu: : 0 cổ phiếu, chiếm 0% vốn điều lệ
- Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan : Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty : Không
- Những khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành:

- Miễn nhiệm Tổng giám đốc/Người đại diện theo pháp luật của Công ty đối với Ông Phan Trung Nam kể từ ngày 15/05/2025
- Bổ nhiệm Tổng giám đốc/Người đại diện theo pháp luật của Công ty đối với Ông Hoàng Minh Sơn kể từ ngày 15/05/2025.
- Miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty đối với bà Trần Thị Phụng kể từ ngày 12/09/2025
- Bổ nhiệm Phụ trách kế toán Công ty Công ty đối với ông Phạm Văn Hòa kể từ ngày 03/10/2025

2.3. Cán bộ, nhân viên - Chính sách đối với người lao động

2.3.1. Cán bộ, nhân viên Công ty:

- Tổng số lao động bình quân của Công ty năm 2025 là 19 người, số lao động có mặt tại thời điểm 31/12/2025 là 18 người, cơ cấu lao động như sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024		Năm 2025	
		Số liệu	Tỷ lệ (%)	Số liệu	Tỷ lệ (%)
	Lao động bình quân	21	100,00	19	100,00
A	Chia theo trình độ				
	Trên đại học	4	19,05	3	15,79
	Đại học	14	66,67	14	73,68
	Cao đẳng	1	4,76	1	5,26
	Trung cấp nghề	0	-	0	-
	Lao động phổ thông	2	9,52	1	5,26
B	Chia theo vùng miền				-
	Phía Nam	16	76,19	12	63,16
	Phía Bắc	5	23,81	6	31,58

2.3.2. Chính sách đối với người lao động:

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc tuần 40 giờ từ thứ Hai tới thứ sáu, nghỉ thứ bảy và Chủ nhật.
- Điều kiện làm việc:

➢ Văn phòng làm việc khang trang, thoáng mát.

➢ CBCNV được trang bị đầy đủ thiết bị làm việc, văn phòng phẩm, đồng phục

- Chính sách tuyển dụng, đào tạo:

Công tác tuyển dụng chủ yếu nhằm đáp ứng nhu cầu kinh doanh nguyên liệu nhựa và khai thác bất động sản hiện có.

Công tác đào tạo và tự đào tạo được chú trọng và tùy theo yêu cầu công việc, Công ty sẽ đài thọ toàn bộ hoặc một phần chi phí đào tạo nghiệp vụ cho nhân viên.

- *Chính sách lương, thưởng, phúc lợi và bảo hiểm cho người lao động:*

Công ty thực hiện chế độ lương, thưởng, phúc lợi phù hợp đảm bảo thu nhập cho người lao động; tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho NLĐ và thực hiện trích nộp theo đúng của Luật Bảo hiểm xã hội

3. Tình hình thực hiện các dự án đầu tư

Trong năm, Công ty không triển khai dự án đầu tư mới, chỉ tập trung xử lý tồn tại từ các dự án trước, đặc biệt là dự án ODA. Đây là dự án đầu tư không có hiệu quả ngay từ những năm đầu do máy móc thiết bị cũ, lạc hậu, không vận hành được. Năm 2025 Công ty đã hoàn tất việc trả nợ đối với Ngân hàng phát triển Việt Nam với tổng số tiền 38.964.949.139 đồng (tương đương 11.488.731,13CNY). Một số đơn vị thuê máy đã hoàn trả lại máy móc thiết bị sau khi hết hạn hợp đồng thuê do đó Công ty phải chi trả chi phí di dời cũng như phí thuê kho bãi để bảo quản.

4. Tình hình tài chính của Công ty CP Nhựa Việt Nam

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2024 (đồng)	Năm 2025 (đồng)	Tỷ lệ năm 2025/ năm 2024 (%)
Tổng giá trị tài sản	318.265.287.672	250.491.084.075	78,70
Doanh thu thuần từ bán hàng và cung cấp dịch vụ.	71.077.960.769	40.270.626.724	56,66
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	11.711.799.899	15.349.984.926	131,06
Lợi nhuận khác	-163.754.123	264.408.589	
Lợi nhuận trước thuế	11.548.045.776	15.614.393.515	135,3
Lợi nhuận sau thuế	11.548.045.776	15.614.393.515	135,3
Cổ tức chi trả trong năm	0	38.875.826.000	

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	3,19	8,86
+ Hệ số thanh toán nhanh	Lần	2,74	8,05
2. Chỉ tiêu cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	18,31	5,83
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	22,41	6,19
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	1,77	2,13
+ Vòng quay tổng tài sản	Vòng	0,22	0,14
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Doanh thu thuần	%	16,25	38,77
+ Tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu	%	4,44	6,62
+ Tỷ suất sinh lời của tài sản	%	3,63	5,49
+ Tỷ suất lợi nhuận kinh doanh trên doanh thu thuần	%	16,48	38,12

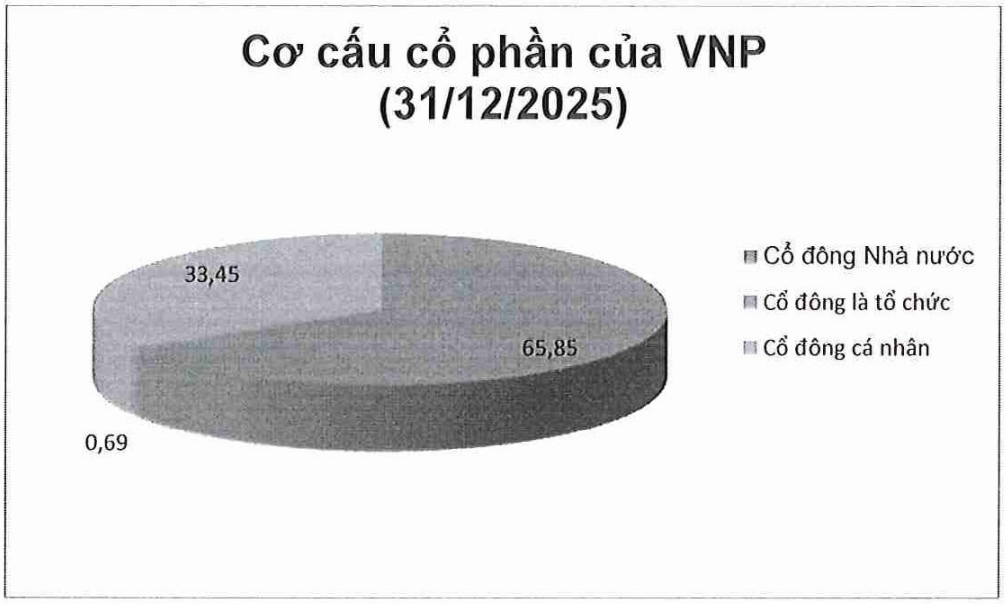
5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần:

Tổng số cổ phiếu đang lưu hành là 19.428.913 cổ phiếu. Tất cả cổ phần đang lưu hành được chuyển nhượng tự do và không nằm trong diện bị hạn chế chuyển nhượng.

5.2. Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2025:

STT	Họ và tên	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Cổ đông Nhà nước	12.794.342	65,85	
2	Cổ đông là tổ chức	134.800	0,69	
3	Cổ đông cá nhân	6.499.771	33,45	
Tổng cộng		**19.428.913**	**100**	



5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty không có cổ phiếu quỹ.

5.5. Các chứng khoán khác:

Hiện tại. Công ty chỉ có cổ phiếu phổ thông, không có cổ phiếu quỹ, cổ phiếu thưởng, trái phiếu...

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc năm 2025 và dự kiến năm 2026:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025

**** Kết quả kinh doanh năm 2025 theo báo cáo tài chính riêng***

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2024	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	Tỷ lệ (%)	
					TH 2025/ KH 2025	TH 2025/ TH 2024
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)/(4)	(7)=(5)/(3)
1. Tổng doanh thu	***Tỷ đồng***	***84,87***	***56,01***	***70,37***	***125,63***	***82,9***
Trong đó:						
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	71,07	39,00	40,27	103,3	56,7
2. Tổng chi phí	***Tỷ đồng***	***73,11***	***46,41***	***55,03***		
Trong đó:						
- Giá vốn hàng bán	Tỷ đồng	60,78	36,53	40,22	110,1	66,2
- Chi phí tài chính	Tỷ đồng	2,87	1,44	1,59	110,4	55,30
Trong đó lãi vay	*Tỷ đồng*	*2,51*	*0,92*	*0,35*	*37,7*	*13,8*
- Chi phí bán hàng	Tỷ đồng	2,20	1,15	1,33	115,6	60,45
- Chi phí quản lý	Tỷ đồng	7,26	7,3	11,88	162,7	163,6
3. Lợi nhuận trước thuế	***Tỷ đồng***	***11,54***	***9,60***	***15,61***	***162,6***	***135,3***
4. Lợi nhuận sau thuế	***Tỷ đồng***	***11,54***	***9,60***	***15,61***	***162,6***	***135,3***
5. Cổ tức dự kiến	***Đồng/CP***	***2.000***	***0***			

* *Kết quả kinh doanh năm 2025 theo Báo cáo tài chính hợp nhất*

Nội dung	ĐVT	TH năm 2024	TH năm 2025	Tỷ lệ TH2025 /TH2024 (%)
Doanh thu thuần	đồng	78.646.587.319	42.126.177.206	53,57
Doanh thu tài chính	đồng	6.197.737.432	4.968.187.442	80,16
Chi phí tài chính	đồng	3.433.214.579	1.991.312.997	58,00
Trong đó CP lãi vay	đồng	3.358.611.023	1.263.128.221	37,61
Chi phí bán hàng	đồng	2.639.283.009	1.537.595.436	58,26
Chi phí quản lý DN	đồng	8.240.211.682	13.413.636.038	162,78
Lợi nhuận trước thuế	đồng	14.679.985.369	17.825.400.156	121,43
Lợi nhuận sau thuế	đồng	14.679.985.369	17.825.400.156	121,43

* ***Phân tích tổng quan về hoạt động của Công ty:***

- *Về kết quả SXKD*:

  Năm 2025, tổng doanh thu của Công ty đạt 70,37 tỷ đồng, vượt 25,63% so với kế hoạch đề ra nhưng giảm so với thực hiện 2024 (bằng 82,9%); Doanh thu thuần đạt 40,27 tỷ đồng, vượt 3,3% kế hoạch năm nhưng giảm mạnh so với mức thực hiện năm 2024, do Công ty chủ động điều chỉnh kế hoạch kinh doanh theo hướng thận trọng nhằm giảm thiểu rủi ro trong bối cảnh thị trường nhiều biến động.

- *Về các khoản chi phí:*

  Tổng chi phí thực hiện năm 2025 đạt 55,03 tỷ đồng, vượt 18,6% so với kế hoạch, nhưng chỉ bằng 75,3% so với năm 2024, phù hợp với xu hướng thu hẹp quy mô kinh doanh.

  Chi tiết từng khoản mục:

  + Giá vốn hàng bán đạt 40,22 tỷ đồng, tăng so với kế hoạch nhưng giảm đáng kể so với năm 2024 do Công ty tập trung tiêu thụ hàng tồn kho và hạn chế nhập hàng mới khi chưa có đầu ra ổn định
  + Chi phí tài chính ở mức 1,59 tỷ đồng, giảm mạnh so với cùng kỳ, đặc biệt chi phí lãi vay chỉ còn 0,35 tỷ đồng, cho thấy hiệu quả tích cực từ việc cơ cấu lại nguồn vốn và giảm dư nợ vay trong năm.
  + Chi phí bán hàng tăng so với kế hoạch do phát sinh thêm các khoản chi phí phục vụ hoạt động logistics và hỗ trợ tiêu thụ nhằm thích ứng với điều kiện thị trường cạnh tranh.
  + Chi phí quản lý doanh nghiệp đạt 11,88 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu do trong năm phát sinh khoản trích lập dự phòng đầu tư vào dự án 360 Giải phóng, đồng thời không còn khoản hoàn nhập dự phòng như năm 2024, dẫn tới chi phí quản lý tăng mạnh.

- Về lợi nhuận: Mặc dù doanh thu giảm, lợi nhuận trước thuế và sau thuế năm 2025 đều đạt 15,61 tỷ đồng, vượt 62,6% kế hoạch và tăng 35,3% so với năm 2024. Kết quả này cho thấy hiệu quả hoạt động kinh doanh đã được cải thiện đáng kể nhờ việc tối ưu hóa cơ cấu hàng hóa kinh doanh, tiết giảm chi phí tài chính và tăng cường kiểm soát rủi ro trong hoạt động thương mại. Ngoài ra, nguồn thu từ cổ tức tại các công ty liên doanh tiếp tục đóng vai trò quan trọng trong việc duy trì hiệu quả kinh doanh chung của Công ty.

- *Kết quả đạt được nêu trên xuất phát từ một số nguyên nhân chủ yếu như sau:*

  + *Nguyên nhân khách quan: Trong năm 2025, tình hình kinh tế trong nước và quốc tế vẫn còn nhiều thách thức, nhu cầu tiêu thụ nguyên vật liệu ngành nhựa suy giảm do nhiều doanh nghiệp sản xuất thu hẹp quy mô hoạt động. Bên cạnh đó, biến động giá nguyên liệu đầu vào cùng với chính sách tín dụng thận trọng từ phía các tổ chức tài chính đã tác động*

đến quyết định dự trữ và mở rộng sản xuất của khách hàng, làm giảm nhu cầu tiêu thụ trên thị trường.

+ *Nguyên nhân chủ quan: Trước bối cảnh thị trường kém thuận lợi, Công ty đã chủ động triển khai chính sách kinh doanh thận trọng, ưu tiên xử lý hàng tồn kho, tăng cường thu hồi công nợ và kiểm soát chặt chẽ hoạt động nhập hàng. Đồng thời, việc đẩy mạnh tái cơ cấu nguồn vốn và thanh toán các khoản vay, đặc biệt là vốn vay ODA, đã giúp giảm đáng kể chi phí tài chính, qua đó hỗ trợ cải thiện lợi nhuận.*

  Tuy nhiên, việc chi phí quản lý tăng cao cũng đặt ra yêu cầu Công ty cần tiếp tục rà soát và nâng cao hiệu quả công tác quản trị nội bộ nhằm đảm bảo kiểm soát tốt chi phí gián tiếp trong thời gian tới.

2. ***Tình hình tài chính.***

a. *Tài sản.*

- Nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng tại thời điểm 31/12/2025 là 57,9 tỷ. Trong đó, công nợ lớn nhất vẫn là công nợ của Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn là 47,35 tỷ; Công ty cổ phần Nhựa Việt Phước (công ty con) là 4,51 tỷ. Các khách hàng này chủ yếu nợ tiền thuê máy móc thiết bị ODA, chiếm đến 89,57% tổng nợ phải thu ngắn hạn của khách hàng. Trong số các khoản nợ trên, khoản nợ lớn nhất là Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn nhưng vẫn tiếp tục không có biến động trong năm 2025 (Đơn vị này đã có quyết định mở thủ tục phá sản vào đầu năm 2021).

  Công ty đã có chủ trương thoái vốn tại Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn nhưng đến nay vẫn chưa thể thực hiện được do các vướng mắc pháp lý có liên quan tới thủ tục phá sản, đình chỉ thực hiện thủ tục phá sản của Tòa án nhân dân TP.HCM đối với Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn.

  Cho tới thời điểm báo cáo, Công ty chưa nhận được thêm bất cứ thông tin nào từ phía Tòa án hay Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn về các nội dung có liên quan cũng như các bước triển khai tiếp theo. Vì vậy việc thoái vốn này cùng với những giải pháp pháp lý mà Công ty đang thực hiện đối với Công ty cổ phần Nhựa Vân Đồn vẫn không có chuyển biến trong năm. Công ty tiếp tục theo dõi và xử lý theo quy định, đảm bảo bảo toàn quyền lợi.

- Khoản phải thu khác của Công ty cổ phần Nhựa Thăng Long là khoản góp vốn đầu tư vào Dự án "Trụ sở, văn phòng trưng bày sản phẩm, nhà để xe và nhà ở để bán cho cán bộ công nhân viên" trị giá 21 tỷ bằng hình thức bù trừ công nợ. Mặc dù Chủ đầu tư đã ký Hợp đồng nguyên tắc thực hiện chuyển nhượng nhưng vẫn chưa thực hiện được do thay đổi một số thủ tục của dự án. Công ty Cổ phần Nhựa Thăng Long cam kết sẽ chi trả cho Công ty sau khi hoàn thành việc chuyển nhượng và thanh quyết toán Dự án theo đúng tỷ lệ góp vốn ban đầu. Tuy nhiên, do thay đổi một số thủ tục của dự án nên đến thời điểm hiện nay, dự án vẫn chưa hoàn tất việc chuyển nhượng.

b. Nợ phải trả:

  Nợ phải trả chủ yếu là các khoản phải nộp tiền thu sử dụng vốn từ năm 1996 đến năm 2001. Số tiền phải trả này Công ty đang xem xét xử lý theo Công văn số 6258/BCT-CNN ngày 24 tháng 6 năm 2015 của Bộ Công thương và Công văn số 3464/TC/TCT ngày 13 tháng 7 năm 1999 của Bộ Tài chính. Theo đó, Công ty không phải nộp khoản tiền này mà phải ký hợp đồng giao nhận nợ và trả tiền thuê đất với ngân sách nhà nước theo đúng quy định hiện hành.

3. *Công tác nghiên cứu - đào tạo và công tác khác.*

- Công ty đã nhận được Thông báo về việc chấm dứt hiệu lực mã số thuế Trung tâm nghiên cứu chất dẻo và đào tạo của Cục Thuế Thành phố Hà Nội và gửi hồ sơ tới Sở Khoa học và Công nghệ Hà Nội để xem xét và chấp thuận việc giải thể đối với Trung tâm. Ngày 11/03/2025 Sở

Khoa học va Công nghệ đã ban hành thông báo số 524/TB-SKHCN về việc hoàn tất thủ tục giải thể Trung tâm nghiên cứu ứng dụng chất dẻo và đào tạo.

- Công ty đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông, thực hiện công bố thông tin định kỳ, bất thường theo đúng quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.
- Ban Tổng Giám đốc đã ban hành quyết định giao kế hoạch SXKD, phân công phân nhiệm rõ ràng đối với từng đơn vị, phòng ban, cá nhân theo đúng quy định, quy trình. Công tác quản lý, theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả SXKD được thực hiện thường xuyên và định kỳ hàng năm tổng hợp báo cáo.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

4.1. Cơ sở xây dựng kế hoạch năm 2026:

(1) Bước sang năm 2026, thị trường nguyên liệu nhựa có nhiều biến động do ảnh hưởng từ tình hình địa chính trị và kinh tế toàn cầu. Xung đột tại một số khu vực trên thế giới làm gián đoạn chuỗi cung ứng năng lượng và logistics, khiến giá dầu thô tăng cao so với giai đoạn cuối năm 2025. Do nguyên liệu đầu vào của ngành nhựa có mối liên hệ chặt chẽ với giá dầu, mặt bằng giá các loại hạt nhựa như LDPE, PP trên thị trường quốc tế và trong nước đã có xu hướng tăng trở lại trong những tháng đầu năm 2026.

Tuy nhiên, mức độ phục hồi của nhu cầu tiêu thụ trong nước vẫn còn thận trọng; nhiều doanh nghiệp sản xuất duy trì tồn kho nguyên liệu ở mức hợp lý và ưu tiên sử dụng các nguồn nguyên liệu có giá cạnh tranh. Trong bối cảnh đó, thị trường nhựa được dự báo tiếp tục biến động theo diễn biến của giá dầu và tình hình địa chính trị toàn cầu, tiềm ẩn nhiều yếu tố khó lường.

Đối với Công ty, việc đang sở hữu lượng hàng tồn kho được hình thành từ các năm trước tạo điều kiện thuận lợi để chủ động lựa chọn thời điểm tiêu thụ phù hợp với diễn biến giá thị trường, qua đó nâng cao khả năng thu hồi vốn, cải thiện dòng tiền và giảm áp lực chi phí lưu kho, đồng thời nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Trên cơ sở các yếu tố nêu trên, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 được xây dựng theo nguyên tắc thận trọng, lấy bảo toàn vốn và hiệu quả sử dụng vốn làm trọng tâm. Công ty không đặt mục tiêu tăng trưởng bằng việc mở rộng quy mô kinh doanh thương mại truyền thống trong bối cảnh thị trường còn nhiều biến động và rủi ro. Các chỉ tiêu kế hoạch được xác lập theo hướng tăng trưởng có chọn lọc, ưu tiên các hoạt động tạo dòng tiền ổn định, kiểm soát được rủi ro và phù hợp với định hướng quản trị vốn của SCIC.

(2) Hiện tại, công ty vẫn đang duy trì một khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn do dòng tiền này chưa sử dụng ngay cho hoạt động sản xuất – kinh doanh. Hoạt động này làm: Tăng thu nhập tài chính từ lãi tiền gửi; Góp phần cải thiện đáng kể hoạt động tài chính của công ty; Không phát sinh rủi ro đáng kể do lựa chọn hình thức đầu tư an toàn.

(3) Phần lợi nhuận được chia từ các đơn vị liên doanh, liên kết tiếp tục là nguồn đóng góp quan trọng vào hiệu quả hoạt động chung của Công ty, trong đó Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina và Công ty TNHH LD Việt Thái PlastChem ghi nhận kết quả sản xuất kinh doanh phục hồi tích cực trong năm 2025, cải thiện so với cùng kỳ năm trước. Qua đó, phần lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư này tiếp tục đóng góp tích cực vào kết quả kinh doanh hợp nhất của Công ty trong năm kế hoạch 2026.

(4) Doanh thu cung cấp dịch vụ tăng nhẹ so với năm 2025. Do các Hợp đồng cho thuê máy móc thiết bị ODA đã hết thời hạn cho thuê, doanh thu trong năm chủ yếu từ việc cho thuê kho bãi và cho thuê văn phòng.

(5) Đối với các chi phí hoạt động của Công ty: Chủ yếu là các chi phí cố định mà Công ty phải trả trong năm. Tuy nhiên, trong năm 2026 dự kiến phát sinh tăng do trích lập dự phòng đầu tư vào dự án 360 Giải phóng.

4.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh riêng của Công ty năm 2026

Công ty xây dựng kế hoạch năm 2026 với mục tiêu đảm bảo đời sống, việc làm cho người lao động và bảo toàn, phát triển vốn cho các cổ đông, cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2026
1.	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	81,93
1.1.	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	52,26
1.2.	Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	29,67
3.	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	17,96
4.	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	17,96

4.3. Nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp hoàn thành kế hoạch

Trong bối cảnh thị trường dự báo vẫn tiềm ẩn nhiều biến động, năm 2026 Công ty định hướng tập trung vào nâng cao chất lượng tăng trưởng và hiệu quả sử dụng nguồn lực nhằm đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Theo đó, các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm bao gồm:

- Chủ động quản trị vốn lưu động, kiểm soát hợp lý quy mô hàng tồn kho gắn với nhu cầu thị trường; tăng cường công tác thu hồi công nợ, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản và đảm bảo khả năng thanh khoản trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Cơ cấu lại nguồn vốn theo hướng an toàn và hiệu quả, cân đối giữa nhu cầu vốn và chi phí sử dụng vốn, góp phần duy trì mức sinh lời hợp lý và hạn chế rủi ro tài chính trong quá trình hoạt động.
- Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác quản trị và điều hành, ứng dụng các giải pháp công nghệ nhằm tối ưu quy trình làm việc, tiết giảm chi phí quản lý và nâng cao năng suất lao động.
- Phát triển thị trường và hệ thống phân phối, đa dạng hóa kênh bán hàng phù hợp với xu hướng tiêu dùng; tăng cường công tác phân tích, dự báo thị trường để kịp thời điều chỉnh chiến lược kinh doanh.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch, xây dựng các chỉ tiêu đánh giá cụ thể, tổ chức rà soát định kỳ nhằm kịp thời điều chỉnh giải pháp điều hành phù hợp với tình hình thực tế.
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình nội bộ, nâng cao hiệu lực quản trị và đảm bảo sự thống nhất trong triển khai hoạt động SXKD trên toàn Công ty.
- Nâng cao hiệu quả quản lý phần vốn đầu tư tại các đơn vị góp vốn, tăng cường công tác giám sát và kiểm toán nội bộ nhằm bảo toàn và phát triển vốn đầu tư.
- Thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp theo quy định pháp luật, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong hoạt động, đáp ứng yêu cầu của cổ đông và nhà đầu tư.

Nội dung trên là cơ sở để Công ty triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thực hiện thành công kế hoạch SXKD năm 2026, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và nâng cao giá trị cho cổ đông.

4.4. Các Dự án đầu tư dự kiến sẽ triển khai trong những năm tới

Do đang trong quá trình rà soát, tái cơ cấu và đánh giá toàn diện hiệu quả hoạt động cũng như các điều kiện thị trường, Công ty định hướng hoạt động đầu tư theo nguyên tắc thận trọng, hiệu quả và kiểm soát rủi ro, cụ thể:

- Chỉ xem xét triển khai các dự án khi có đầy đủ cơ sở pháp lý, phương án đầu tư rõ ràng và được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định;
- Ưu tiên các cơ hội đầu tư có hiệu quả kinh tế cao hơn lãi suất tiền gửi ngân hàng, đảm bảo khả năng thu hồi vốn và tạo giá trị gia tăng cho cổ đông;
- Đảm bảo các dự án có mức độ rủi ro được kiểm soát, phù hợp với năng lực tài chính và định hướng phát triển của Công ty trong từng giai đoạn.

Trên cơ sở đó, Công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu, đánh giá thị trường và các cơ hội đầu tư phù hợp và sẽ trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định vào thời điểm thích hợp, nhằm đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn và lợi ích tối ưu cho cổ đông.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Hoạt động của HĐQT trong năm 2025

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của HĐQT trong việc lãnh đạo, quản lý, điều hành theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty để thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ. HĐQT Công ty dự kiến báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát các mặt hoạt động của HĐQT Công ty trong năm 2025 như sau:

1.1. Công tác chỉ đạo hoàn thành các chỉ tiêu SXKD

Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty, HĐQT đã có những định hướng, sách lược chỉ đạo trong công tác quản trị Công ty, đồng thời phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát để luôn bám sát tình hình và chỉ đạo Ban điều hành lưu ý trong công tác quản trị, điều hành các hoạt động SXKD, dịch vụ thông qua các phiên họp định kỳ hàng quý và các phiên họp bất thường khác dưới các hình thức trao đổi, thư điện tử, lấy ý kiến bằng văn bản... để kịp thời ban hành các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Trong năm 2025, HĐQT đã thực hiện chức năng giám sát Ban điều hành thông qua các nội dung:

- Xem xét và phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch tài chính của Công ty;
- Theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện kế hoạch SXKD;
- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT;
- Kiểm soát các rủi ro tài chính và hoạt động đầu tư.

Chủ tịch HĐQT Công ty luôn bám sát và giám sát các hoạt động của Công ty. Thường xuyên trao đổi với các thành viên HĐQT để thống nhất phương hướng, quan điểm giải quyết các nội dung đột xuất cũng như tham gia đóng góp ý kiến, thảo luận, chất vấn tại các kỳ họp HĐQT,....

Qua công tác giám sát, HĐQT nhận thấy Ban điều hành đã chủ động triển khai các giải pháp điều hành phù hợp với định hướng của HĐQT, kịp thời báo cáo cũng như xin ý kiến đối với các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền.

Bên cạnh công tác giám sát, HĐQT cũng thường xuyên trao đổi với Ban điều hành về định hướng chiến lược phát triển của Công ty, đánh giá các cơ hội đầu tư, phương án khai thác hiệu quả các nguồn lực hiện có nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty ổn định và bền vững.

1.2. Báo cáo giao dịch của người có liên quan của Công ty với chính Công ty

Trong năm 2025, các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, cụ thể:

* Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina	Công ty liên doanh	Số 472023000582; ngày cấp 23/6/1995; nơi cấp Ban Quản lý các KCN Tỉnh Đồng Nai	Khu công nghiệp Gò Dầu, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai	15/03/2025		Lợi nhuận được chia phát sinh trong kỳ: 3.386.437.500 đồng	Lợi nhuận được chia từ Công ty liên doanh. Phát sinh theo Biên bản của đơn vị
					23/04/2025		Lợi nhuận được chi trả trong kỳ: 1.683.750.000 đồng	
					17/06/2025		Lợi nhuận được chi trả trong kỳ: 3.386.437.500 đồng	
					08/12/2025		Lợi nhuận được chia phát sinh trong kỳ: 10.795.781.250 đồng	
2	Công ty TNHH Liên doanh Việt Thái Plastchem	Công ty liên doanh	Số 461022000440; ngày cấp 30/6/2008; nơi cấp UBND Tỉnh Bình Dương	Khu phố 1B, Phường An Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	13/03/2025		Lợi nhuận được chia phát sinh trong kỳ: 10.948.680.450 đồng	
					06/10/2025		Lợi nhuận được chi trả trong kỳ: 3.576.300.000 đồng	
					19/11/2025		Lợi nhuận được chi trả trong kỳ: 3.576.300.000 đồng	
					12/12/2025		Lợi nhuận được chi trả trong kỳ: 3.796.080.450 đồng	

3	Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước - Công ty TNHH	Công ty mẹ	Số: 0101992921; ngày cấp 17/07/2006; nơi cấp Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội	Tầng 23 - 24 Tòa nhà Charmvit, Số 117 đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hoà, Thành phố Hà Nội.	14/05/2025	Số 39.25/NQ-NVN-ĐHĐCĐTN ngày 14/05/2025	Lợi nhuận phát sinh chi trả trong kỳ: 25.588.684.000 đồng	Chi trả cổ tức
					17/07/2025		Lợi nhuận chi trả trong kỳ: 25.588.684.000 đồng	

* Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không.

* Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (TGĐ) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (TGĐ) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

+ Giao dịch với Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Nhựa Trường An (công ty con):

Không phát sinh.

+ Giao dịch với Công ty TNHH MTV Thương mại Nhựa Việt Nam (công ty con):

Không phát sinh.

+ Giao dịch với Công ty TNHH MTV Thương mại và Dịch vụ Nhựa số Một (công ty con):

Không phát sinh.

+ Giao dịch với Công ty CP Nhựa Việt Phước (công ty con):

Không phát sinh

+ Giao dịch với Công ty CP Nhựa Vân Đồn (công ty liên doanh, liên kết):

Không phát sinh.

+ Giao dịch với Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước – Công ty TNHH:

Lợi nhuận phát sinh chi trả trong kỳ 25.588.684.000 đồng

Lợi nhuận chi trả trong kỳ 25.588.684.000 đồng

+ Giao dịch với Công ty TNHH Nhựa và Hóa chất TPC Vina (công ty liên doanh, liên kết):

Lợi nhuận được chia phát sinh trong kỳ 14.182.218.750 đồng

Lợi nhuận được chi trả trong kỳ 5.070.187.500 đồng

+ Giao dịch với Công ty TNHH LD Việt Thái Plastchem (công ty liên doanh, liên kết):

Lợi nhuận được chia phát sinh trong kỳ 10.948.680.450 đồng

Lợi nhuận được chi trả trong kỳ 10.948.680.450 đồng

* Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (TGĐ) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (TGĐ) điều hành: Không.

* Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (TGĐ) điều hành: Không.

1.3. Đánh giá chung hoạt động của HĐQT

- HĐQT đã thực hiện tốt vai trò định hướng chiến lược và giám sát hoạt động của Công ty, ban hành các quyết sách quan trọng và chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện theo

đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- HĐQT đã kịp thời đưa ra những định hướng kịp thời cho Ban điều hành trong công tác quản trị, cũng như góp ý, cảnh báo, khuyến nghị về những rủi ro cho Ban điều hành trong quá trình xây dựng kế hoạch, điều hành SXKD; Hỗ trợ Ban điều hành và tập thể Người lao động Công ty trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2025 đã được ĐHĐCĐ giao.
- Số thành viên HĐQT dự họp trong các phiên họp của HĐQT đảm bảo đúng quy định. Các thành viên HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao đã tham gia đầy đủ các phiên họp, thực hiện đúng chức năng, quyền hạn của HĐQT, tích cực đóng góp ý kiến, gợi mở nhiều hướng phát triển SXKD của Công ty cũng như các vấn đề nâng cao quản trị doanh nghiệp;
- Các Nghị quyết của HĐQT đều có nội dung đảm bảo ban hành đúng quy định, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh và phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- Các vấn đề được thảo luận, lấy ý kiến và tổng hợp Biên bản, nội dung các Nghị quyết của HĐQT được thực hiện đúng quy trình và phù hợp với chức năng và quyền hạn của HĐQT.

2. *Đánh giá của HĐQT đối với hoạt động của Ban Tổng Giám đốc*

2.1. Phương thức giám sát:

- HĐQT với trách nhiệm, quyền hạn của mình, thực hiện việc giám sát định kỳ và thường xuyên đối với Ban Tổng Giám đốc thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ, các cuộc họp thông qua thư điện tử... về tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT để có những định hướng, chỉ đạo kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- HĐQT đã thảo luận và phê chuẩn các Nghị quyết của HĐQT thông qua các Tờ trình đề xuất của Ban Tổng Giám đốc.
- Ban Tổng Giám đốc báo cáo, giải trình báo cáo kết quả kinh doanh quý, năm, dự báo kết quả kinh doanh quý, năm tiếp theo và trả lời các câu hỏi chất vấn của HĐQT.
- Yêu cầu Ban Tổng Giám đốc tăng cường công tác quản trị rủi ro trong điều kiện diễn biến phức tạp, khó lường của thị trường.
- Yêu cầu rà soát lại các quy chế, quy định để củng cố tổ chức hoạt động, đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành.
- HĐQT định hướng, chỉ đạo nhưng cũng tạo sự chủ động cho Ban Tổng Giám đốc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.
- Đóng góp ý kiến, hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2.2. Kết quả thực hiện:

- Ban Tổng Giám đốc xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh đảm bảo gắn thu nhập của người lao động với kết quả kinh doanh của công ty, đảm bảo đời sống người lao động, nâng cao ý thức, kỷ luật lao động.
- Chủ động triển khai các giải pháp điều hành phù hợp với định hướng của HĐQT, kịp thời báo cáo cũng như xin ý kiến đối với các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền. Thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ được giao theo đúng phân cấp quản trị quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, chấp hành nghiêm túc mọi nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Công khai, minh bạch số liệu theo yêu cầu

3. *Định hướng hoạt động của HĐQT*

3.1. ***Định hướng hoạt động năm năm 2026:*** với dự báo tình hình kinh tế và thị trường vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố rủi ro, biến động thất thường. Trong bối cảnh đó, HĐQT xác định tiếp tục duy trì các phiên họp thường kỳ theo quy định và tổ chức các phiên họp bất thường để giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh với định hướng hoạt động trọng tâm như sau:

- Chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh: HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành tổ chức bộ máy quản lý điều hành các cấp phù hợp, đáp ứng yêu cầu công tác sản xuất kinh doanh và chiến lược phát triển của Công ty. Triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2026 theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận và duy trì hiệu quả hoạt động của Công ty.
- Tăng cường quản trị tài chính và quản trị rủi ro: Tiếp tục giám sát chặt chẽ tình hình tài chính, quản lý dòng tiền và kiểm soát chi phí nhằm đảm bảo an toàn tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và hạn chế tối đa các rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Đặc biệt chú trọng công tác dự báo, đánh giá thị trường, để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh linh hoạt trong bối cảnh kinh tế có nhiều diễn biến bất thường.
- Nâng cao hiệu quả quản lý vốn đầu tư: Tăng cường giám sát và quản trị vốn tại các công ty con, công ty liên doanh, liên kết; Từng bước xử lý các tồn tại tại các đơn vị hoạt động kém hiệu quả và nâng cao hiệu quả khai thác các khoản đầu tư hiện hữu. Tiếp tục kiến nghị các cơ quan chức năng có thẩm quyền giải quyết các tồn tại trước đây nhằm tháo gỡ khó khăn cho Công ty về các vấn đề lãi cổ tức, điều chỉnh đăng ký kinh doanh, …
- Hoàn thiện hệ thống quản trị doanh nghiệp: Tiếp tục rà soát, cập nhật và hoàn thiện các quy chế quản trị nội bộ, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật và thông lệ quản trị công ty đại chúng; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của Người quản lý doanh nghiệp trong việc ngăn ngừa xung đột lợi ích, báo cáo và công bố thông tin đầy đủ, nâng cao tính minh bạch, đảm bảo Công ty đã tuân thủ đúng các quy định về quản trị công ty.
- Tăng cường công tác giám sát Ban điều hành: HĐQT sẽ tiếp tục đôn đốc, giám sát chặt chẽ việc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và các cấp có thẩm quyền đảm bảo các hoạt động của Công ty được thực hiện đúng định hướng chiến lược và tuân thủ quy định của pháp luật.

3.2. Định hướng phát triển dài hạn của HĐQT Công ty

Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty trên cơ sở:

- Phát huy lợi thế của Công ty trong lĩnh vực kinh doanh nguyên liệu nhựa;
- Nâng cao hiệu quả khai thác các khoản đầu tư hiện hữu;
- Tìm kiếm các cơ hội hợp tác đầu tư phù hợp nhằm gia tăng giá trị cho cổ đông.

Đồng thời, HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo Ban điều hành nghiên cứu các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường và nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty trong giai đoạn tới.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (Đến ngày 31/12/2025)

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần nắm giữ/ đại diện nắm giữ	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Lê Ngọc Diệp	Chủ tịch HĐQT	6.794.342	34,97%	Phụ trách

STT	Họ và tên	Chức danh	Số cổ phần nắm giữ/ đại diện nắm giữ	Tỷ lệ	Ghi chú
					ĐDVNN
2	Phan Trung Nam	Thành viên HĐQT			Miễn nhiệm ngày 14/5/2025
3	Vũ Thị Minh Thục	Thành viên HĐQT	6.005.400	30,91%	TV ĐDVNN
4	Bùi Quốc Thịnh	Thành viên độc lập HĐQT	0	0,000%	Đã có đơn xin từ nhiệm ngày 23/07/2025
5	Hoàng Minh Sơn	Thành viên HĐQT	0	0,000%	

1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty chưa thành lập các tiểu ban

1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1.3.1. Các cuộc họp của HĐQT

Trong năm 2025, HĐQT đã có 15 phiên họp và lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên HĐQT, trong đó có 06 phiên họp thường kỳ HĐQT vào các ngày 09/4/2025; 12/05/2025; 14/05/2025; 26/05/2025; 13/06/2025; 09/12/2025.

Các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các phiên họp, tích cực đóng góp ý kiến trong quá trình thảo luận và quyết định các vấn đề quan trọng của Công ty.

1.3.2. Công tác quản lý, điều hành và thực hiện Điều lệ của Công ty

HĐQT hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua. Các cuộc họp HĐQT đều có sự tham gia của Ban Kiểm soát.

- Hàng năm, HĐQT đã báo cáo ĐHĐCĐ về hoạt động của HĐQT, giám sát của HĐQT đối với Ban điều hành: HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành ổn định tổ chức bộ máy, ban hành các quy định, quy chế đáp ứng yêu cầu điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty theo phân cấp và Điều lệ Công ty.
- Các thành viên HĐQT đã đóng góp ý kiến xác thực theo nội dung đặt ra, đồng thuận cao theo thẩm quyền về các quyết định của Công ty.

  Những vấn đề phát sinh theo yêu cầu công việc và thuộc thẩm quyền của HĐQT, HĐQT đã xin ý kiến biểu quyết của các thành viên HĐQT và tiếp nhận góp ý kiến của Ban Kiểm soát (BKS) để thông qua các văn bản (Nghị quyết, Quyết định).
- HĐQT phối hợp với BKS đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, việc thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Nghị quyết của ĐHĐCĐ theo định kỳ quý, từ đó có những chỉ đạo kịp thời đối với Công ty.
- Trong năm 2025, thông qua các phiên họp, HĐQT đã ban hành nhiều Nghị quyết, quyết định quan trọng để chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty cũng như phê duyệt các nội dung chỉ đạo công tác SXKD theo thẩm quyền trên cơ sở đề nghị của TGĐ Công ty, liên quan tới:
  + Công tác tổ chức nhân sự quản lý điều hành;
  + Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và các vấn đề tài chính;
  + Phê duyệt đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025;
  + Quyết định chi trả cổ tức cho cổ đông;

+ Ban hành các quy chế quản trị nội bộ và quy chế công bố thông tin;
+ Chỉ đạo xử lý một số tồn tại tại các đơn vị có vốn góp của Công ty.

Cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	04.25/NQ-NVN-HĐQT	10/01/2025	Nghị quyết của HĐQT phiên 24
02	11.25/NQ-NVN-HĐQT	14/02/2025	Nghị quyết của HĐQT phiên 25
03	18.25/NQ-NVN-HĐQT	21/03/2025	Nghị quyết của HĐQT phiên 27 về việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
04	29.25/NQ-NVN-HĐQT	12/05/2025	Nghị quyết của HĐQT phiên 30
05	44.25/NQ-NVN-HĐQT	14/05/2025	Nghị quyết của HĐQT phiên 31
06	45.25/QĐ-NVN-HĐQT	14/05/2025	Quyết định của HĐQT miễn nhiệm Tổng Giám đốc đối với Ông Phan Trung Nam
07	46.25/QĐ-NVN-HĐQT	14/05/2025	Quyết định của HĐQT bổ nhiệm Tổng Giám đốc đối với Ông Hoàng Minh Sơn
08	49.25/QĐ-NVN-HĐQT	29/05/2025	Nghị quyết của HĐQT về việc chi trả cổ tức năm 2024
09	50.25/QĐ-NVN-HĐQT	29/05/2025	Quyết định của HĐQT thôi ủy quyền làm Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam tại các Công ty con, Công ty liên doanh, liên kết đối với Ông Phan Trung Nam
10	51.25/QĐ-NVN-HĐQT	29/05/2025	Quyết định của HĐQT ủy quyền làm Người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam tại các Công ty con, Công ty liên doanh, liên kết đối với Ông Hoàng Minh Sơn
11	54.25/NQ-NVN-HĐQT	13/06/2025	Nghị quyết của HĐQT phiên 33 (phê duyệt đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025)
12	55.25/QĐ-NVN-HĐQT	13/06/2025	Quyết định của HĐQT phê duyệt và ký Hợp đồng lao động của Tổng Giám đốc
13	60.25/QĐ-NVN-HĐQT	23/07/2025	Quyết định của HĐQT ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty cổ phần Nhựa Việt Nam
14	61.25/QĐ-NVN-HĐQT	23/07/2025	Quyết định quyết toán quỹ thù lao thực hiện năm 2024 và phê duyệt mức thù lao kế hoạch năm 2025
15	62.25/QĐ-NVN-HĐQT	23/07/2025	Quyết định phê duyệt chủ trương đăng ký tạm ngừng hoạt động Công ty TNHH MTV Thương mại Dịch vụ Nhựa Trường An và Nhựa số Một
16	63.25/QĐ-NVN-HĐQT	23/07/2025	Quyết định thay đổi nội dung đăng ký

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			hoạt động VPDD
17	68.25/QĐ-NVN-HĐQT	12/09/2025	Quyết định miễn nhiệm Kế toán trưởng đối với bà Trần Thị Phụng do có Đơn xin nghỉ việc vì lý do cá nhân
18	76.25/NQ-NVN-HĐQT	09/12/2025	Nghị quyết của HĐQT phiên 38
19	77.25/QĐ-NVN-HĐQT	09/12/2025	Quyết định thôi giao nhiệm vụ Thư ký Công ty đối với bà Vũ Thị Minh Thục và giao nhiệm vụ Thư ký Công ty với bà Trịnh Thị Mai Hương

1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

- Tham góp ý kiến và biểu quyết tại các cuộc họp HĐQT.
- Tham gia họp ĐHĐCĐ thường niên hàng năm.

(Ông Bùi Quốc Thịnh – Thành viên độc lập HĐQT đã có Đơn từ nhiệm và xin miễn trừ trách nhiệm vào ngày 23/7/2025)

1.5. Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về Quản trị Công ty

- Bà Lê Ngọc Diệp - Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Bà Vũ Thị Minh Thục - Thành viên Hội đồng quản trị, Thư ký Công ty

(Bà Lê Ngọc Diệp và Bà Vũ Thị Minh Thục đã tham gia khóa đào tạo về "Quản trị Công ty" do Trung tâm nghiên cứu khoa học và đào tạo chứng khoán (Ủy Ban chứng khoán Nhà nước) tổ chức ngày 26,27/5/2022)

2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và Tên	Chức danh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Võ Hoàng Anh Tuấn	Trưởng ban	0	0%	Miễn nhiệm ngày 14/05/2025
2	Đặng Sơn Nguyệt Thảo	Trưởng Ban	0	0%	Được bầu là Trưởng BKS từ ngày 15/5/2025
3	Lê Thị Lộc Uyển	Thành viên	0	0%	
4	Phạm Huy Quan	Thành viên	0	0%	Được bầu là TV BKS từ ngày 14/5/2025

2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Căn cứ vào Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội cổ đông năm 2025, Ban Kiểm soát đã triển khai hoạt động theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

- Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát đã bám sát nhiệm vụ theo đúng quyền hạn và trách nhiệm quy định trong Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát trong việc giám sát HĐQT, Tổng Giám đốc trong việc quản trị và điều hành. Các quyết định, báo cáo của Ban kiểm soát đã được ban hành đúng trình tự, thủ tục theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Ban kiểm soát và các thành viên tham gia đầy đủ các cuộc họp Ban kiểm soát, các cuộc họp HĐQT, nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty.
- Ban Kiểm soát đã thạm gia kiểm tra hoạt động báo cáo tài chính định kỳ nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính.
- Qua thực hiện nhiệm vụ Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với HĐQT, Tổng Giám đốc để hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công đồng thời có các đề xuất, kiến nghị với HĐQT để tăng cường công tác quản trị, kiểm soát nội bộ đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty. Các đề xuất, kiến nghị của Ban kiểm soát đã được HĐQT, Tổng Giám đốc quan tâm chỉ đạo, thực hiện góp phần hoàn thành các chỉ tiêu và nhiệm vụ được Đại hội cổ đông thông qua.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành

3.1. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích (Lương thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên HĐQT/BKS; Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý):

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Lê Ngọc Diệp	Chủ tịch HĐQT	72.000.000	
2	Phan Trung Nam	TV HĐQT; TGĐ	404.900.000	Miễn nhiệm ngày 15/5/2025
3	Vũ Thị Minh Thục	TV HĐQT/Trưởng phòng KHĐT	661.927.923	
4	Bùi Quốc Thịnh	TV HĐQT	21.000.000	Đơn xin từ nhiệm ngày 23/7/2025
5	Hoàng Minh Sơn	TV HĐQT; TGĐ	761.081.819	Bổ nhiệm TGĐ ngày 15/5/2025
6	Võ Hoàng Anh Tuấn	Trưởng BKS	94.400.000	Miễn nhiệm ngày 14/5/2025
7	Đặng Sơn Nguyệt Thảo	TV BKS; Trưởng BKS	31.500.000	Bầu Trưởng ban ngày 14/5/2025
8	Lê Thị Lộc Uyển	TV BKS	270.395.779	
9	Phạm Huy Quan	TV BKS	165.192.007	Bầu ngày 14/5/2025
10	Trần Thị Phụng	Kế toán trưởng	366.432.141	Miễn nhiệm ngày 12/9/2025
	Tổng cộng		**2.848.829.669**	

Số tiền đã bao gồm các khoản (lương, thưởng, thù lao, lợi ích) Công ty chi trả cho từng thành viên trong năm 2025:

3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không

3.3. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

- Trong năm 2025, không có hợp đồng hoặc giao dịch của cổ đông nội bộ.

3.4. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

- Công ty luôn chấp hành và thực hiện theo quy định của pháp luật về quản trị công ty.
- Thực hiện công bố thông tin công khai, minh bạch theo quy định.

VI. Báo cáo tài chính riêng/ Báo cáo tài chính hợp nhất:

1. Ý kiến kiểm toán (đính kèm báo cáo này)

2. Báo cáo tài chính riêng/hợp nhất đã được kiểm toán (Đính kèm báo cáo này)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC



Hoàng Minh Sơn